

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT – ĐỀ 6****I. TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1.** Số gồm 3 chục nghìn, 8 chục, 7 đơn vị viết là:

- A. 3087                      B. 30 870                      C. 30 087                      D. 300 087

**Phương pháp**

Viết số lần lượt từ hàng chục nghìn, hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị

**Cách giải**

Số gồm 3 chục nghìn, 8 chục, 7 đơn vị viết là 30 087.

**Chọn C.**

**Câu 2.** Số liền trước của số 45 000 là:

- A. 44 999                      B. 45 001                      C. 44 099                      D. 44 009

**Phương pháp**

Để tìm số liền trước của một số ta lấy số đó trừ đi 1.

**Cách giải**

Số liền trước của số 45 000 là 44 999.

**Chọn A**

**Câu 3.** Tháng nào dưới đây có 30 ngày?

- A. Tháng 2                      B. Tháng 6                      C. Tháng 7                      D. Tháng 12

**Phương pháp**

Dựa vào kiến thức:

Các tháng có 30 ngày là 4, 6, 9, 11

**Cách giải**

Tháng có 30 ngày trong các tháng trên là tháng 6.

**Chọn B.**

**Câu 4.**  $x : 8 = 1\ 096$  ( dư 7). Giá trị của x là:

- A. 8 768                      B. 137                      C. 144                      D. 8 775

**Phương pháp**

Số bị chia = thương x số chia + số dư

**Cách giải**

$$x : 8 = 1\ 096 \text{ (dư 7)}$$

$$x = 1\ 096 \times 8 + 7$$

$$x = 8\ 775$$

**Chọn D**

**Câu 5.** Tính cạnh hình vuông biết chu vi là 8 024 m.

A. 32 096 m

B. 2006 m

C. 1 003 m

D. 4 012 m

**Phương pháp**

Độ dài cạnh hình vuông = Chu vi hình vuông : 4

**Cách giải**

Độ dài cạnh hình vuông là

$$8\ 024 : 4 = 2\ 006 \text{ (m)}$$

Đáp số: 2 006 m

**Chọn B.**

**Câu 6.** Một cửa hàng gạo có 6 000 kg gạo. Sau khi nhập thêm thì số gạo trong cửa hàng gấp lên 4 lần. Vậy số gạo cửa hàng đó đã nhập về là:

A. 24 000 kg

B. 30 000 kg

C. 18 000 kg

D. 25 000 kg

**Phương pháp**

- Tìm số kg gạo cửa hàng có sau khi nhập thêm = Số kg gạo ban đầu x 4

- Tìm số kg gạo cửa hàng đã nhập về = số kg gạo cửa hàng có sau khi nhập thêm – Số kg gạo ban đầu

**Cách giải**

Sau khi nhập thêm cửa hàng có số ki-lô-gam gạo là

$$6\ 000 \times 4 = 24\ 000 \text{ (đồng)}$$

Số kg gạo cửa hàng nhập về thêm là

$$24\ 000 - 6\ 000 = 18\ 000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 18 000 đồng

**Chọn C.**

**II. TỰ LUẬN**

**Câu 1.** Đặt tính rồi tính.

$$4\ 722 + 5\ 369$$

$$14\ 751 - 10\ 162$$

$$27\ 108 \times 8$$

$$57\ 708 : 3$$

**Phương pháp**

- Đặt tính

- Với phép cộng, phép trừ: Cộng hoặc trừ các chữ số lần lượt từ phải sang trái.

- Với phép nhân: Thực hiện nhân lần lượt thừa số thứ hai với từng chữ số của thừa số thứ nhất lần lượt từ phải sang trái.

- Với phép chia: Thực hiện chia lần lượt từ trái sang phải

**Cách giải**

$$\begin{array}{r} 4722 \\ + 5369 \\ \hline 10091 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 14751 \\ - 10162 \\ \hline 4589 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 27108 \\ \times 8 \\ \hline 216864 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 57708 \quad | \quad 3 \\ 27 \quad | \quad 19236 \\ \hline 07 \\ 10 \\ 18 \\ 0 \end{array}$$

**Câu 2.** Tính giá trị của biểu thức:

a)  $38\,040 : 5 : 2$

b)  $56\,058 - 46\,902 : 6$

**Phương pháp**

- Với biểu thức chỉ chứa phép nhân, phép chia ta thực hiện từ trái sang phải.

- Với biểu thức chứa phép tính cộng, trừ, nhân, chia ta thực hiện phép tính nhân, chia trước, thực hiện phép tính cộng, trừ sau.

**Cách giải**

a)  $38\,040 : 5 : 2 = 7\,608 : 2$   
 $= 3\,804$

b)  $56\,058 - 46\,902 : 6 = 56\,058 - 7\,817$   
 $= 48\,241$

**Câu 3.** >, <, =

a)  $4\text{kg } 300\text{g} \dots\dots\dots 4030\text{ g}$

b)  $1\,200\text{ ml} \times 6 \dots\dots\dots 8\ell$

**Phương pháp**

Áp dụng cách đổi:

$1\text{ kg} = 1\,000\text{g}$

$1\ell = 1\,000\text{ ml}$

**Cách giải**

a)  $4\text{kg } 300\text{g} \dots\dots\dots 4030\text{ g}$

Ta có  $4\text{kg } 300\text{g} = 4\,300\text{ g}$

Vậy  $4\text{ kg } 300\text{ g} > 4\,030\text{ g}$

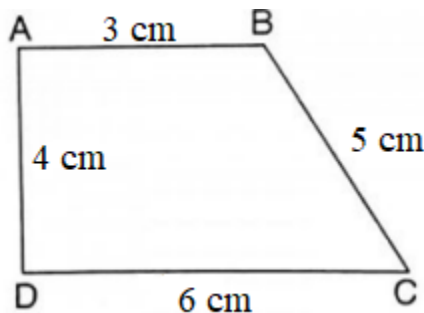
b)  $1\,200\text{ ml} \times 6 \dots\dots\dots 8\ell$

Ta có  $1\,200\text{ ml} \times 6 = 7\,200\text{ ml}$  ;  $8\ell = 8\,000\text{ ml}$

Mà  $7\,200\text{ ml} < 8\,000\text{ ml}$

Vậy  $1\ 200\ \text{ml} \times 6 < 8\ \ell$

**Câu 4.** Tính chu vi hình tứ giác ABCD trong hình vẽ bên:



### Phương pháp

Chu vi hình tứ giác ABCD bằng tổng độ dài các cạnh AB, BC, CD, DA

### Cách giải

Chu vi hình tứ giác ABCD là

$$3 + 5 + 6 + 4 = 18\ (\text{cm})$$

Đáp số: 18 cm

**Câu 5.** Hôm qua, một lít xăng có giá 28 724 đồng. Hôm nay, giá của mỗi lít xăng giảm 1 500 đồng so với hôm qua. Mẹ đổ 3 lít xăng và trả người bán hàng số tiền đã làm tròn đến hàng nghìn. Hỏi mẹ đã trả bao nhiêu tiền?

### Phương pháp

- Tìm giá tiền của mỗi lít xăng ngày hôm nay = Giá tiền của mỗi lít xăng ngày hôm qua – 1 500 đồng
- Tìm số tiền mẹ đổ 3 lít xăng ngày hôm nay = giá tiền của mỗi lít xăng ngày hôm nay x 3
- Để làm tròn số đến hàng nghìn ta so sánh chữ số hàng trăm với 5. Nếu chữ số hàng trăm bé hơn 5 thì làm tròn xuống, còn lại thì làm tròn lên.

### Cách giải

Giá tiền của mỗi lít xăng ngày hôm nay là

$$28\ 724 - 1\ 500 = 27\ 224\ (\text{đồng})$$

Mẹ đổ 3 lít xăng ngày hôm nay hết số tiền là

$$27\ 224 \times 3 = 81\ 672\ (\text{đồng})$$

Làm tròn số 81 672 đến hàng nghìn ta được số 82 000.

Vậy mẹ đã trả người bán hàng 82 000 đồng.

Đáp số: 82 000 đồng